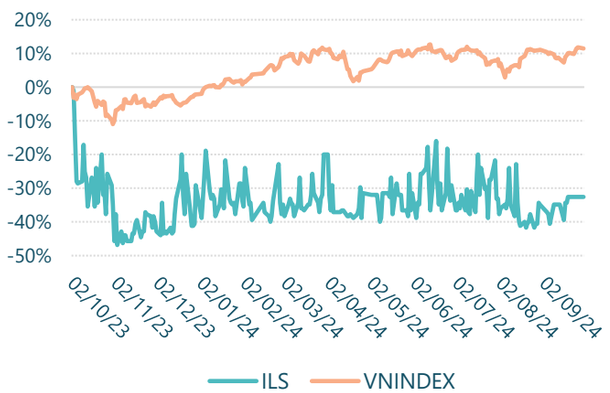
CTCP Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế (UPCOM: ILS)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	11,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.5%	**2.6%**	**-0.8%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,300 - 17,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	425
Số lượng CPLH (CP)	36,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,200
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.12)
EPS	575
P/E	20.5

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

43.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.10 | 19.4%

YoY: ▼5.80 | -11.6%

Nợ/VCSH

Q3/24

93.2%

YoY: +/-▼ 2.0%

LN gộp

Q3/24

7.99

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.09 | 15.8%

YoY: ▼1.32 | -14.2%

ROE (TTM)

Q3/24

6.0%

YoY: +/-▲ 0.7%

LN trước thuế

Q3/24

5.79

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 3.00 | 108%

YoY: ▲ 2.46 | 73.9%

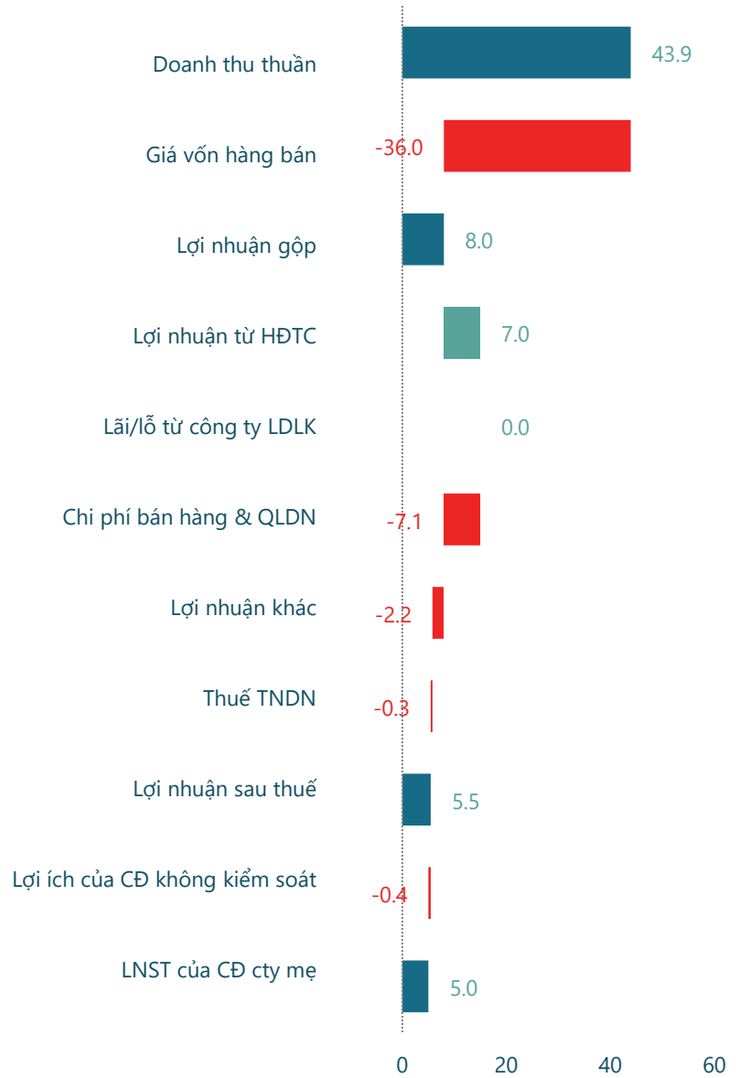
ROA (TTM)

Q3/24

3.1%

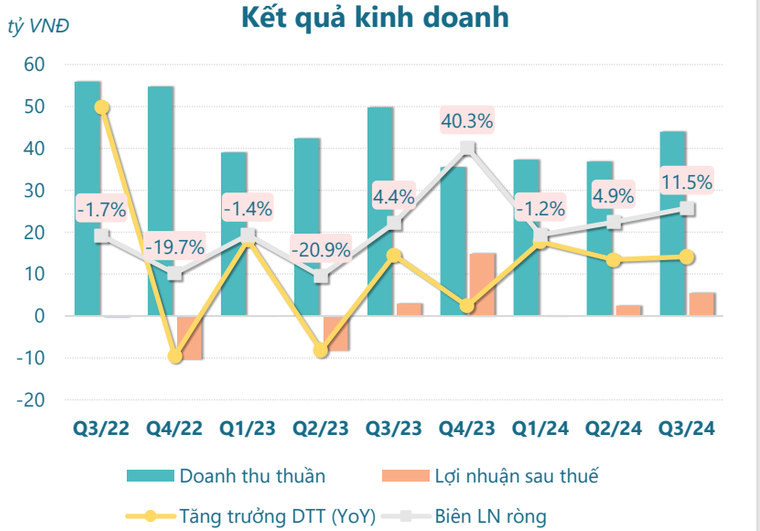
YoY: +/-▲ 0.4%

Kết quả kinh doanh Q3/24



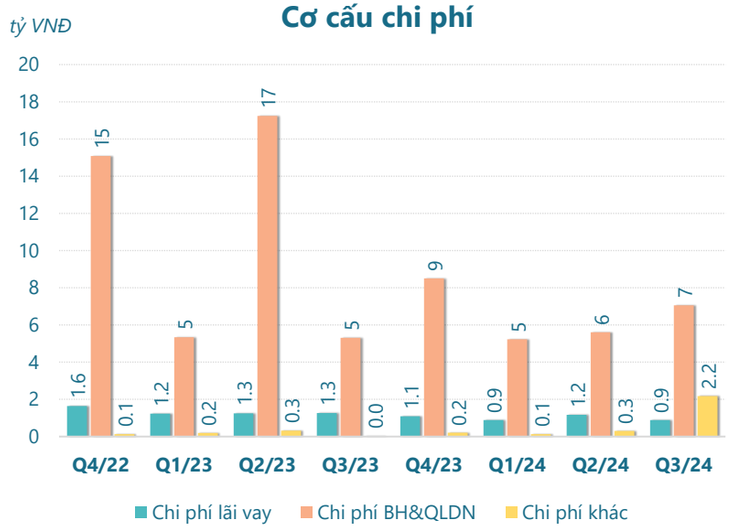
CTCP Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế (UPCOM: ILS)

FireAnt



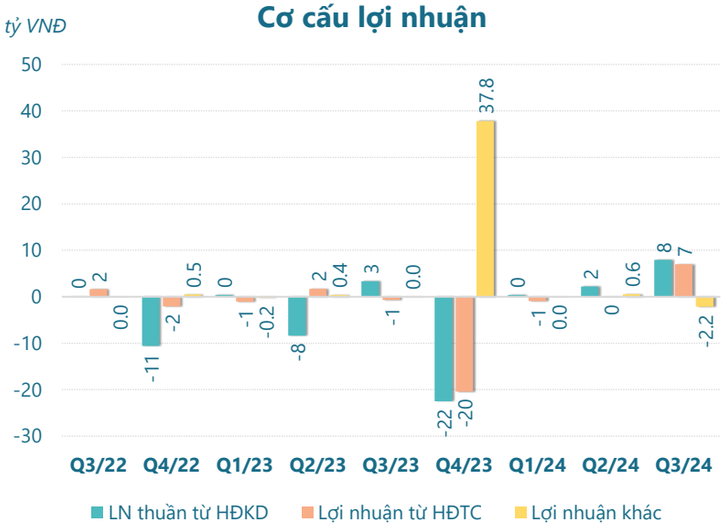
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 7.96 tỷ đồng**, tăng thêm 257% so với kỳ trước và cao hơn 140% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 7.02 tỷ đồng**, tăng thêm 7.04 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 7.71 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 2.17 tỷ đồng** giảm đi 488% so với kỳ trước và thấp hơn 21800% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **ILS** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **43.94 tỷ đồng** giảm đi **11.7%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 5.46 tỷ đồng**, **tăng trưởng 83.2%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **118.0 tỷ đồng** thấp hơn 9.92% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 8.00 tỷ đồng** tăng thêm 13.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **0.88 tỷ đồng** giảm đi 24.8% so với kỳ trước và thấp hơn 30.7% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **7.05 tỷ đồng** tăng thêm 25.7% so với kỳ trước và cao hơn 33.0% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **2.18 tỷ đồng** tăng thêm 627% so với kỳ trước và cao hơn 7167% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế (UPCOM: ILS)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**43.9**	**36.8**	**19.4%**	**49.7**	**-11.6%**	**118**	**131**	**-10.0%**
Giá vốn hàng bán	36.0	29.9	20.2%	40.4	-11.0%	96.6	108	-10.5%
Lợi nhuận gộp	7.99	6.90	15.8%	9.31	-14.2%	21.4	23.2	-7.6%
Doanh thu HĐTC	9.71	1.20	709%	0.59	1546%	11.0	3.80	189%
Chi phí TC	2.69	1.21	122%	1.27	112%	4.93	3.83	28.9%
Chi phí lãi vay	0.88	1.17	-24.7%	1.27	-30.6%	2.93	3.75	-21.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.95**	**-100%**	**0.00**		**0.95**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.47	-100%	0	1.59	-100%
Chi phí QLDN	**7.05**	**5.61**	**25.8%**	**4.83**	**46.1%**	**17.9**	**26.3**	**-32.0%**
LN thuần từ HĐKD	7.96	2.23	257%	3.31	140%	10.5	-4.74	322%
Lợi nhuận khác	**-2.17**	**0.56**	**-487%**	**0.01**	**-21772%**	**-1.65**	**0.20**	**-925%**
LN trước thuế	5.79	2.79	108%	3.33	73.9%	8.89	-4.54	296%
Lợi nhuận sau thuế	**5.46**	**2.46**	**122%**	**2.98**	**83.3%**	**7.94**	**-5.43**	**246%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.05**	**1.79**	**182%**	**2.19**	**130%**	**6.37**	**-7.20**	**189%**

